

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/LĐ-PT
Ngày: 11/9/2025
V/v “Đơn phương chấm dứt HĐ lao động”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân
Các Thẩm phán: Ông Trần Bá Nguyên
Ông Ung Quang Định
- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thảo là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ánh Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 10 và 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2025/TLPT-LĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 về “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và bồi thường thiệt hại khi chấm dứt hợp đồng lao động”, do bản án lao động sơ thẩm số: 01/2025/LĐ-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Gia Lai) bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 92/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:** Chị Trần Nữ Hoàng P, sinh năm 1984, có mặt.
- Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B (có mặt tại phiên tòa ngày 10/9/2025 và vắng mặt ngày 11/9/2025).
- Cùng địa chỉ: B B, phường B, thị xã H, Bình Định (nay là: 282 B, phường B, tỉnh Gia Lai).
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị Trần Nữ Hoàng P: Luật sư ông Phạm Văn T - Văn phòng L3 - Đoàn Luật sư T1, có mặt.
- Địa chỉ: B đường T, ấp C, xã H, TP Hồ Chí Minh.
- Bị đơn:** Hiệu trưởng trường mầm non A
- Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thúy H – Hiệu trưởng, vắng mặt
- Địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện H, Bình Định (nay là: Thôn M, xã A, tỉnh Gia Lai).
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
- Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Gia Lai

Kế thừa quyền, nghĩa vụ tổ tụng của UBND huyện H: Ủy ban nhân dân xã A1, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

2. Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện H

Kế thừa quyền, nghĩa vụ tổ tụng của Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện H: Phòng Văn hóa - Xã hội xã A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

3. Bà Trần Thị L - nguyên Hiệu trưởng trường mầm non A, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện H, Bình Định (nay là: Thôn M, xã A, tỉnh Gia Lai).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn bổ sung đơn khởi kiện và các lời khai tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P trình bày:

Năm 2010, bà được Ủy ban nhân dân huyện H bổ nhiệm vào ngạch viên chức, làm kế toán tại Trường mầm non X1; theo Quyết định số 3293/QĐ-CTUBND ngày 09/12/2010; mã ngạch 06032, bậc lương 1/12, hệ số 1,86 kể từ ngày 01/9/2010. Năm 2014, bà P được chuyển công tác về tại Trường mầm non A, thời điểm này bà Trương Thị L1 làm Hiệu trưởng. Năm 2016, bà L1 có sai phạm nên được chuyển công tác đi nơi khác, bà Trần Thị L được điều về làm Hiệu trưởng Trường mầm non A. Do giữa bà P và bà L không có quan hệ tốt, nên năm 2018 bà L ban hành Quyết định số 76/QĐ-MNAM ngày 17/12/2018 chấm dứt hợp đồng làm việc với bà P; trong khi bà L và bà P không ký hợp đồng làm việc; trong quá trình công tác, bà luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ; do đó việc bà L chấm dứt hợp đồng làm việc với bà là trái quy định pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà, nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết huỷ quyết định hành chính số 76/QĐ-MNAM của Hiệu Trưởng trường mầm non A ký ngày 17/12/2018; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non A, danh dự của bà bằng việc công bố nội dung bản án công khai tại trường mầm non A (đơn vị bà công tác trước thời điểm bị buộc thôi việc trái quy định); đồng thời xin lỗi công khai trước tập thể giáo viên của trường; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non A phải nhận bà trở lại làm việc, khôi phục vị trí làm việc của bà; hoàn trả tiền lương và các khoản chế độ theo quy định từ thời điểm bị buộc thôi việc cho đến khi có Bản án của Tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh B trình bày: Ông yêu cầu Tòa án căn cứ vào yêu cầu của bà P để giải quyết, ông không

trình bày gì khác. Hiện tại bà P đã nhờ Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà P, nên ông không còn là người đại diện, yêu cầu tòa án trực tiếp làm việc với Luật sư.

- *Bị đơn Hiệu trưởng Trường Mầm non Á: Bà Trần Thị Thúy H trình bày:* Bà tiếp nhận bàn giao và giữ chức Hiệu trưởng Trường Mầm non Á từ tháng 12/2020; nhưng bà không tiếp nhận hồ sơ hợp đồng làm việc của trường với bà P, do đó bà không có thông tin cung cấp cho Tòa án. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyên hiệu trưởng Trường Mầm non Á bà Trần Thị L trình bày:*

Khi ban hành Quyết định số 76/QĐ-MNAM ngày 17/12/2018 về việc chấm dứt hợp đồng làm việc với bà P, bà căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 29 của Luật Viên chức số 58/2010/QH; về thẩm quyền ban hành Quyết định, là căn cứ vào khoản 2 Điều 29 Luật Viên chức năm 2010; căn cứ điểm a, b, c khoản 3 Điều 37 của Nghị Định 29/2012/NĐ-CP; căn cứ công văn số 568/UBND-NV ngày 10/01/2018; căn cứ Thông báo số 60/TB-GDDT ngày 11/12/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện H; Căn cứ vào hồ sơ xét đánh giá, phân loại Công chức, Viên chức của năm 2017 và 2018. Căn cứ vào quy định của các văn bản nêu trên, căn cứ vào thực tế quá trình làm việc của bà P trong 2 năm liên tại đơn vị, từ đó việc bà ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà P là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật, nên bà không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cũng như người bảo vệ quyền lợi cho bà P.

Như lời khai của bà trước đây với tư cách là Hiệu trưởng Trường mầm non Á. Trong quá trình nhà trường xét đánh giá, xếp loại công chức trong 02 năm 2016 - 2017 và 2017 - 2018, bà P không hoàn thành nhiệm vụ. Căn cứ vào các quy định về xử lý cán bộ công chức, viên chức; căn cứ vào chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện H và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; bà ra quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà P là hoàn toàn đúng quy định theo Luật viên chức năm 2010. Nay bà đã nghỉ hưu, nên bà không còn liên quan đến việc chấm dứt hợp đồng với bà P.

- *Người đại diện theo pháp luật của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện H, và là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện H trình bày:* Về việc bổ nhiệm ngạch viên chức và quá trình công tác của bà Trần Nữ Hoàng P, ông thống nhất như trình bày của bà P. Đối với việc Hiệu trưởng Trường Mầm non Á đơn phương chấm dứt hợp đồng với bà P, Ủy ban nhân dân huyện H và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hoài Ân xác định đúng quy định của pháp luật. vì trong quá trình làm việc tại Trường Mầm non Á. bà P có nhiều sai phạm, nhà

trường đã họp kiểm điểm, nhắc nhở, nhưng bà P không khắc phục; trong 02 năm liên tiếp 2016 - 2017, 2017 - 2018, bà P không khắc phục các khuyết điểm; tiếp tục xảy ra nhiều khuyết điểm trong công tác chuyên môn, cũng như việc chấp hành kỷ luật tại đơn vị; do đó nhà trường xét đánh giá xếp loại bà P 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ là đúng với thực tế. Đối với quy trình ban hành quyết định số 76/2018/MNAM ngày 17/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Mầm non Á thực hiện đúng quy định của Luật viên chức và Bộ luật lao động; có sự hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan chủ quản; nên việc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà P là hoàn toàn đúng quy định. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:* Tại phiên toà, bà L2 yêu cầu Toà án giải quyết 04 nội dung chính như sau: Huỷ quyết định hành chính số 76/QĐ-MNAM của Hiệu Trưởng trường mầm non Á ký ngày 17/12/2018; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á, danh dự của nguyên đơn bằng việc công bố nội dung bản án công khai tại trường mầm non Á (đơn vị nguyên đơn công tác trước thời điểm bị buộc thôi việc trái quy định); đồng thời xin lỗi công khai trước tập thể giáo viên của trường; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc, khôi phục vị trí làm việc của nguyên đơn; hoàn trả tiền lương và các khoản chế độ theo quy định từ thời điểm bị buộc thôi việc cho đến khi có Bản án của Toà.

Bản án lao động sơ thẩm số: 01/2025/LĐ-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Gia Lai) đã quyết định:

Căn cứ Điều 32, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9; Điều 17; khoản 1 Điều 29; Điều 30; các Điều 42; 43; 44 của Luật viên chức năm 2010;

Căn cứ Điều Điều 36, Điều 38 Bộ luật Lao động 2012; Điều 34, Điều 36 Bộ luật Lao động 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Nữ Hoàng P về việc huỷ quyết định hành chính số 76/QĐ-MNAM của Hiệu Trưởng trường mầm non Á ký ngày 17/12/2018; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á, danh dự của nguyên đơn bằng việc công bố nội dung bản án công khai tại trường

mầm non Á (đơn vị nguyên đơn công tác trước thời điểm bị buộc thôi việc trái quy định); đồng thời xin lỗi công khai trước tập thể giáo viên của trường; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc, khôi phục vị trí làm việc của nguyên đơn; hoàn trả tiền lương và các khoản chế độ theo quy định từ thời điểm bị buộc thôi việc cho đến khi có Bản án của Tòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hủy quyết định buộc thôi việc của H1 trường Trường Mầm non Á và giải quyết hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng làm việc trái quy định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P trong thời hạn nên được xem xét. Bị đơn Hiệu trưởng trường mầm non Á và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã Á1, tỉnh Gia Lai (kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của UBND huyện H), Phòng Văn hóa - Xã hội xã Á, tỉnh Gia Lai (kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện H) vắng mặt lần 2. Căn cứ khoản 3 Điều 296 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P, HĐXX xét thấy:

Bà Trần Nữ Hoàng P được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H bổ nhiệm vào ngạch viên chức, làm kế toán tại Trường mầm non X1 theo Quyết định số 3293/QĐ-CTUBND ngày 09/12/2010; mã ngạch 06032, bậc lương 1/12, hệ số 1,86 kể từ ngày 01/9/2010. Năm 2014, bà P được chuyển công tác về tại Trường mầm non Á, thời điểm này bà Trương Thị L1 làm Hiệu trưởng. Năm 2016, bà L1 chuyển công tác đi nơi khác; bà Trần Thị L được điều về làm Hiệu trưởng Trường Mầm non Á.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 26/5/2017, tại cuộc họp xét đánh giá phân loại công chức, viên chức năm 2016 – 2017, các thành viên trong nhà trường nhận xét bà P có nhiều khuyết điểm như: Chưa đoàn kết nội bộ, phẩm chất đạo đức không tốt, nghiệp vụ kém, có thái độ hung hăng, vu khống

nhà trường, thường xuyên chụp hình, quay phim bêu xấu nhà trường; lừa dối công đoàn; quyết toán tài chính không đúng quy định, không hoàn thành nhiệm vụ công tác kế toán; kết quả phiếu biểu quyết phân loại, bà P có 5/8 phiếu đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ; Ngày 31/5/2018, tại cuộc họp xét đánh giá phân loại công chức, viên chức năm 2017- 2018, các thành viên trong nhà trường nhận xét bà P có nhiều khuyết điểm như: Không có trách nhiệm trong công việc; đến bếp ăn quay phim đưa lên mạng nói xấu nhà trường cắt xén khẩu phần ăn; không công khai bảng lương; làm thủ tục chi trả lương chậm; đánh giáo viên; các chứng từ thu, chi chưa rõ ràng; cắt lương giáo viên nhưng không thông báo; chậm làm thủ tục tăng lương, thâm niên và nhiều khuyết điểm khác; kết quả phiếu biểu quyết phân loại, bà P có 6/10 phiếu đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ. Mặt khác, ngày 31/5/2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện H tổ chức cuộc họp, kiểm điểm việc không thực hiện hết nhiệm vụ công tác tài chính đối với Trường Mầm non A, nội dung chính là làm rõ một số vấn đề công tác kế toán bà P không thực hiện đúng theo quy định.

Từ những căn cứ trên, Trường Mầm non A xét phân loại viên chức đối với bà P trong 02 năm liền 2016 - 2017; 2017 - 2018 là không hoàn thành nhiệm vụ. Sau khi thực hiện đúng quy trình chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Trần Nữ Hoàng P; ngày 17/12/2018, Hiệu trưởng Trường Mầm non A ban hành Quyết định số 76/QĐ-MNAM, về việc “Chấm dứt hợp đồng làm việc” đối với bà Trần Nữ Hoàng P. Xét trình tự ban hành Quyết định số 76: Căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức đảm bảo theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 của Luật viên chức năm 2010 đại diện theo pháp luật của Trường Mầm non A có quyền ra Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà P là có cơ sở pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận khởi kiện bà Trần Nữ Hoàng P yêu cầu hủy Quyết định số 76/QĐ-MNAM là có căn cứ pháp luật.

Quyết định số 76/QĐ-MNAM ngày 17/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Mầm non A về việc “Chấm dứt hợp đồng làm việc” đối với bà Trần Nữ Hoàng P là quyết định mang tính chất nội bộ của đơn vị sử dụng lao động vì Trường mầm non A là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc quyền quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện H, Trường mầm non A không phải là cơ quan hành chính. Theo quy định tại Điều 30 của Luật viên chức năm 2010 quy định “Tranh chấp liên quan đến việc ký kết, thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc, được giải quyết theo quy định của pháp luật về lao động”; Luật lao động năm 2015 cũng quy định cụ thể về việc giải quyết tranh chấp trong quan hệ lao động. Vì vậy, cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp Lao động, về đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc và bồi thường thiệt hại khi chấm dứt hợp đồng làm việc là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 76/QĐ-MNAM ngày 17/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Mầm non A về việc “Chấm dứt hợp đồng làm

việc” của nguyên đơn không được chấp nhận nên không phát sinh bồi thường thiệt hại, khôi phục việc làm và công khai xin lỗi theo yêu cầu của bà P. Do đó yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà P không được chấp nhận là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Nữ Hoàng P được miễn án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 32, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9; Điều 17; khoản 1 Điều 29; Điều 30; các Điều 42; 43; 44 của Luật viên chức năm 2010;

Căn cứ Điều Điều 36, Điều 38 Bộ luật Lao động 2012; Điều 34, Điều 36 Bộ luật Lao động 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Nữ Hoàng P.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Nữ Hoàng P yêu cầu huỷ quyết định hành chính số: 76/QĐ-MNAM của Hiệu Trưởng trường mầm non Á ký ngày 17/12/2018; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á, danh dự của nguyên đơn bằng việc công bố nội dung bản án công khai tại trường mầm non Á (đơn vị nguyên đơn công tác trước thời điểm bị buộc thôi việc trái quy định); đồng thời xin lỗi công khai trước tập thể giáo viên của trường; buộc Hiệu Trưởng trường mầm non Á phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc, khôi phục vị trí

làm việc của nguyên đơn; hoàn trả tiền lương và các khoản chế độ theo quy định từ thời điểm bị buộc thôi việc cho đến khi có Bản án của Tòa.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Nữ Hoàng P được miễn án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ung Quang Định Trần Bá Nguyên Nguyễn Thị Hoài X

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân

